

Số: 149 /KH-UBND

Thới An Đông, ngày 04 tháng 6 năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai Phong trào thi đua “Cả nước thi đua đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số” trên địa bàn phường Thới An Đông, giai đoạn 2025 - 2030

Căn cứ Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia (sau đây viết tắt là Nghị quyết số 57-NQ/TW);

Căn cứ Nghị quyết số 03/NQ-CP ngày 09 tháng 01 năm 2025 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia (sau đây viết tắt là Nghị quyết số 03/NQ-CP); Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung cập nhật Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia (sau đây viết tắt là Nghị quyết số 71/NQ-CP);

Căn cứ Quyết định số 923/QĐ-TTg ngày 14 tháng 5 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ Ban hành Kế hoạch triển khai Phong trào thi đua “Cả nước thi đua đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số” (sau đây viết tắt là Quyết định số 923/QĐ-TTg);

Căn cứ Chương trình số 83-CTr/TU ngày 24 tháng 02 năm 2025 của Thành ủy Cần Thơ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị “Về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia” (sau đây viết tắt là Chương trình số 83-CTr/TU);

Căn cứ Kế hoạch số 123/KH-UBND ngày 30 tháng 5 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ về thực hiện Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung, cập nhật Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia (sau đây viết tắt là Kế hoạch số 123/KH-UBND);

Căn cứ Kế hoạch số 46/KH-UBND ngày 25 tháng 8 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ về việc thực hiện Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung, cập nhật Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia (sau đây viết tắt là Kế hoạch số 46/KH-UBND);

Căn cứ Kế hoạch số 208/KH-UBND ngày 24 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ về việc triển khai Phong trào thi đua “Cả nước

thi đua đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số” trên địa bàn thành phố Cần Thơ, giai đoạn 2025 – 2030 (sau đây viết tắt là *Kế hoạch số 208/KH-UBND*);

Ủy ban nhân dân phường Thới An Đông ban hành Kế hoạch triển khai Phong trào thi đua “Cả nước thi đua đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số” trên địa bàn phường Thới An Đông, giai đoạn 2025 - 2030 (sau đây viết tắt là *Phong trào thi đua*), như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Phát huy truyền thống yêu nước, tăng cường sự lãnh đạo toàn diện của Đảng, sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, sự tham gia tích cực của doanh nhân, doanh nghiệp và Nhân dân đối với phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

b) Khơi dậy mạnh mẽ khát vọng phát triển thành phố và quốc gia, phát huy tính chủ động, tự duy, đổi mới sáng tạo trong toàn hệ thống chính trị và Nhân dân, tự lực tự cường, khai thác tối đa năng lực nội sinh, với quan điểm: “Người dân và doanh nghiệp là trung tâm, là chủ thể, nguồn lực, động lực chính, nhà khoa học là nhân tố then chốt; Nhà nước giữ vai trò dẫn dắt, thúc đẩy, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia”.

c) Thi đua phấn đấu hoàn thành và vượt các mục tiêu cơ bản, nhiệm vụ và giải pháp theo Nghị quyết số 57-NQ/TW, Nghị quyết số 03/NQ-CP, Nghị quyết số 71/NQ-CP, Chương trình số 83-CTr/TU và Kế hoạch số 123/KH-UBND, Kế hoạch số 46/KH-UBND và Kế hoạch số 208/KH-UBND. Qua đó, góp phần đổi mới căn bản, toàn diện hoạt động quản lý, điều hành của các cơ quan quản lý nhà nước, hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, phương thức sống, làm việc của người dân trên địa bàn phường Thới An Đông.

2. Yêu cầu

a) Triển khai Phong trào thi đua sâu rộng, thiết thực, gắn với nhiệm vụ chính trị, chuyên môn của từng cơ quan, đơn vị, bảo đảm thiết thực, hiệu quả với nội dung, hình thức phong phú.

b) Các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp phải coi việc thực hiện Phong trào thi đua là nhiệm vụ quan trọng, luôn song hành trong chỉ đạo, điều hành các hoạt động của đơn vị; chủ động xây dựng các chương trình, kế hoạch, đẩy nhanh tiến trình chuyển đổi số theo từng ngành, từng lĩnh vực.

c) Thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện Phong trào thi đua để kịp thời phát hiện, biểu dương, khen thưởng, nhân rộng các điển hình tiên tiến, các tập thể, cá nhân có thành tích trong Phong trào thi đua và hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số trên địa bàn phường.

II. ĐỐI TƯỢNG, NỘI DUNG, GIẢI PHÁP, THỜI GIAN THỰC HIỆN PHONG TRÀO THI ĐUA

1. Đối tượng thi đua

a) Tập thể: các Ban Xây dựng Đảng và Văn phòng Đảng ủy; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội phường, các phòng, ban, ngành phường, các đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân phường; các doanh nghiệp trên địa bàn phường.

b) Cá nhân: Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc các cơ quan, đơn vị nêu trên.

2. Nội dung thi đua

Các cơ quan, đơn vị, địa phương, tổ chức, doanh nghiệp triển khai Phong trào thi đua với chủ đề, nội dung phù hợp; phấn đấu đạt, vượt và về đích sớm các mục tiêu cơ bản, thực hiện toàn diện các nhiệm vụ, giải pháp theo Nghị quyết số 57-NQ/TW, Nghị quyết số 03/NQ-CP, Nghị quyết số 71/NQ-CP, Chương trình số 83-CTr/TU và Kế hoạch số 123/KH-UBND, Kế hoạch số 208/KH-UBND tập trung thi đua thực hiện các nội dung chủ yếu sau:

a) Thi đua nâng cao nhận thức, đột phá về đổi mới tư duy, chuyển đổi số, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, đổi mới phương thức lãnh đạo, quản lý và mô hình hoạt động, điều hành từ “truyền thống” sang không gian số dựa trên dữ liệu số. Gắn tuyên truyền các mục tiêu, nhiệm vụ của phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số với các nghị quyết, chiến lược, chương trình hành động, mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh trên địa bàn phường.

b) Thi đua phát triển hạ tầng cho phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, nhất là hạ tầng số, công nghệ số trên nguyên tắc “hiện đại, đồng bộ, an ninh, an toàn, hiệu quả, tránh lãng phí”.

c) Thi đua đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo trong hoạt động của các cơ quan trong hệ thống chính trị, phát triển Chính phủ số, đẩy mạnh ứng dụng số trong cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính; tăng cường quản lý nhà nước trên môi trường số; ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI), đẩy mạnh ứng dụng khoa học và công nghệ để xây dựng các cơ sở dữ liệu về quản lý nhà nước nhằm kết nối và vận hành thông suốt trong các cơ quan hệ thống chính trị, khai thác và sử dụng có hiệu quả tài nguyên số, dữ liệu số. Nâng cao hiệu quả quản trị quốc gia, hiệu lực quản lý nhà nước trên các lĩnh vực.

d) Thi đua phát triển kinh tế số, phát triển doanh nghiệp công nghệ số, doanh nghiệp khoa học công nghệ và doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo. Thúc đẩy hoạt động khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong doanh nghiệp để nâng cao năng lực cạnh tranh của các doanh nghiệp trên địa bàn phường;

đ) Thi đua phát triển xã hội số. Nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo, phát triển, trọng dụng nguồn nhân lực chất lượng cao, nhân tài đáp ứng yêu cầu phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia. Triển khai sâu rộng phong trào “Bình dân học vụ số”, tăng cường bồi dưỡng, tập huấn, nâng cao kiến thức, kỹ năng về công nghệ số và chuyển đổi số trong Nhân dân, chuẩn bị đồng bộ mọi nguồn lực để phát triển xã hội số.

e) Thi đua bảo đảm quốc phòng và an ninh, an toàn, an ninh mạng, chủ quyền quốc gia trên nền tảng số và không gian mạng. Nghiên cứu, đề xuất các sáng kiến, giải pháp nhằm hỗ trợ, bảo vệ người dân trên không gian mạng, tạo lập niềm tin số; tăng cường giám sát, cảnh báo sớm và chủ động phát hiện các nguy cơ mất an toàn, an ninh mạng đối với cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và người dân trên địa bàn phường,...

3. Giải pháp thực hiện

a) Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền các cấp và cơ quan, đơn vị trong lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện Phong trào thi đua, nâng cao năng lực số, thúc đẩy đổi mới sáng tạo. Gắn trách nhiệm người đứng đầu với kết quả triển khai phong trào. Kết quả triển khai làm cơ sở xác định mức độ hoàn thành nhiệm vụ, xem xét thi đua, khen thưởng, kỷ luật;

b) Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các ngành, các cấp, các tầng lớp Nhân dân về mục đích, ý nghĩa của Phong trào thi đua để phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia là động lực chính phát triển nhanh lực lượng sản xuất hiện đại, hoàn thiện quan hệ sản xuất, đổi mới phương thức quản trị quốc gia, phát triển kinh tế - xã hội, đưa đất nước phát triển bứt phá, giàu mạnh trong kỷ nguyên mới.

c) Phát hiện, động viên, biểu dương, khen thưởng kịp thời các tập thể, cá nhân tiêu biểu xuất sắc trong Phong trào thi đua. Tập trung khen thưởng các tập thể, cá nhân có những đề xuất, sáng kiến, giải pháp có giá trị trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

d) Hàng năm, Hội đồng Thi đua - Khen thưởng phường tổ chức các đoàn kiểm tra, giám sát tình hình triển khai thực hiện Phong trào thi đua ở một số đơn vị, khu vực.

4. Thời gian thực hiện

Phong trào thi đua được triển khai thực hiện từ năm 2025 đến năm 2030, chia thành các giai đoạn:

a) Giai đoạn 1 (từ năm 2025 đến năm 2027)

Cơ quan, đơn vị, địa phương xây dựng, ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Phong trào thi đua hiệu quả, thiết thực; tiến hành sơ kết, đánh giá, rút kinh nghiệm vào năm 2027 để triển khai giai đoạn tiếp theo.

b) Giai đoạn 2 (từ năm 2027 đến năm 2030)

Trên cơ sở sơ kết, đánh giá kết quả việc thực hiện giai đoạn 1, tiếp tục triển khai giai đoạn 2 của Phong trào thi đua và tổng kết vào năm 2030.

III. TIÊU CHÍ THI ĐUA

1. Đối với các phòng, ban, ngành phường, các đơn vị thuộc UBND phường

a) Hoàn thành có chất lượng, đạt, vượt và về đích sớm các mục tiêu cơ bản, thực hiện toàn diện các nhiệm vụ, giải pháp được giao tại Nghị quyết số 57-NQ/TW, Nghị quyết số 03/NQ-CP, Nghị quyết số 71/NQ-CP, Chương trình số 83-CTr/TU

và Kế hoạch số 123/KH-UBND, Kế hoạch số 46/KH-UBND và Kế hoạch số 208/KH-UBND;

b) Kịp thời tham mưu, đề xuất với cấp có thẩm quyền ban hành các quy định pháp luật về khoa học, công nghệ, đầu tư, đầu tư công,... để tháo gỡ các điểm nghẽn, rào cản về thể chế, chính sách trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao; cải cách phương thức quản lý, cơ chế quản lý tài chính, đơn giản hóa tối đa các thủ tục hành chính.

c) Thực hiện tuyên truyền hiệu quả, phổ biến nâng cao nhận thức cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong cơ quan, đơn vị về chuyển đổi số, kỹ năng số để ứng dụng, tạo ra giá trị mới, cách làm mới cũng như nâng cao hiệu quả, chất lượng công việc.

d) Thực hiện có chất lượng, hiệu quả việc chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo trong hoạt động của cơ quan, đơn vị, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trên các lĩnh vực, bảo đảm quốc phòng, an ninh.

đ) Xây dựng, phát huy hiệu quả dữ liệu của cơ quan, đơn vị, địa phương đảm bảo liên thông, tích hợp, chia sẻ. Phát triển mạnh mẽ ứng dụng trí tuệ nhân tạo dựa trên dữ liệu lớn đối với ngành, lĩnh vực quan trọng.

e) Thực hiện có kết quả việc tinh gọn bộ máy gắn với nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động; giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông bảo đảm nguyên tắc tiếp nhận hồ sơ phi địa giới hành chính, hướng tới cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình, cá nhân hóa và dựa trên dữ liệu, nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trên địa bàn phường;

f) Có nhiều sáng kiến, giải pháp, mô hình chuyển đổi số tiêu biểu, hiệu quả được ứng dụng rộng rãi trong toàn phường.

g) Bảo đảm an ninh dữ liệu, an toàn thông tin trong quá trình chuyển đổi số.

2. Đối với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội phường

a) Tổ chức được các hoạt động cụ thể, thiết thực, hiệu quả, huy động sự tham gia phối hợp giữa cấp ủy, chính quyền, cơ quan liên quan trong việc phổ biến, tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân hiểu rõ ý nghĩa, mục đích, tầm quan trọng của phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số quốc gia.

b) Có sáng kiến, giải pháp triển khai sâu rộng phong trào học tập số, bình dân học vụ số, góp phần phổ cập, nâng cao kiến thức khoa học, công nghệ, kiến thức số trong cán bộ, công chức và Nhân dân; hướng dẫn, vận động Nhân dân thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, Nghị quyết số 03/NQ-CP, Nghị quyết số 71/NQ-CP, Quyết định số 923/QĐ-TTg, Chương trình số 83-CTr/TU, Kế hoạch số 123/KH-UBND, Kế hoạch số 46/KH-UBND và Kế hoạch số 208/KH-UBND;

phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội, tham gia xây dựng pháp luật, cơ chế, chính sách về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

3. Đối với các doanh nghiệp

a) Thực hiện hiệu quả việc chuyển đổi số, nghiên cứu, phát triển và đổi mới sáng tạo trong môi trường số, đóng góp rõ rệt vào tăng trưởng năng suất, chất lượng sản phẩm, hiệu quả kinh doanh.

b) Chuyển từ ứng dụng và làm chủ công nghệ sang xây dựng năng lực sáng tạo đột phá. Đầu tư nghiên cứu các giải pháp mới thông minh, công nghệ quản lý; ứng dụng công nghệ số và tự động hóa, tích hợp các công nghệ vào các sản phẩm và dịch vụ, gắn với phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao. Đẩy mạnh chuyển giao tri thức, đào tạo nhân lực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo.

c) Cải cách mô hình quản lý, mở rộng năng lực áp dụng các công nghệ mới, số hóa và phát triển các sản phẩm, dịch vụ có tính đột phá để tạo ra sự khác biệt và cạnh tranh trên thị trường.

4. Đối với cá nhân

a) Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động nỗ lực, có sáng kiến, giải pháp sáng tạo trong việc xây dựng, ban hành hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành, tổ chức thực hiện, kiểm tra, hướng dẫn việc thực hiện cơ chế, chính sách, quy định, thủ tục hành chính để tạo điều kiện thuận lợi cho quá trình phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số.

b) Đối tượng khác: có nhiều đóng góp về công sức, trí tuệ, vật chất, sáng kiến vào quá trình phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số; có sản phẩm, mô hình, phần mềm, dịch vụ hoặc giải pháp sáng tạo được ứng dụng thực tiễn tại cấp cơ sở, có ảnh hưởng xã hội tích cực, được cơ sở, địa phương tôn vinh hoặc tham gia các cuộc thi đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số cấp thành phố trở lên.

IV. KHEN THƯỞNG

1. Hình thức khen thưởng

- a) Huân chương Lao động;
- b) Cờ thi đua của Chính phủ;
- c) Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ;
- d) Cờ thi đua của Ủy ban nhân dân thành phố;
- đ) Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố;
- e) Giấy khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường.

2. Tiêu chuẩn khen thưởng

- a) Khen thưởng hàng năm và khen thưởng sơ kết vào năm 2027

Căn cứ kết quả thực hiện Phong trào thi đua của các tập thể, cá nhân; các cơ quan, đơn vị thực hiện khen thưởng theo thẩm quyền; đồng thời, xét chọn các

tập thể, cá nhân lập thành tích xuất sắc, tiêu biểu để đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường khen thưởng vào dịp sơ kết Phong trào thi đua cuối năm 2027.

b) Khen thưởng tổng kết vào năm 2030

Lựa chọn các tập thể, cá nhân lập thành tích xuất sắc, tiêu biểu để đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường khen thưởng vào dịp tổng kết Phong trào thi đua cuối năm 2030.

Căn cứ thành tích trong tổ chức, thực hiện Phong trào thi đua, việc xét khen thưởng cho các tập thể, cá nhân tiêu biểu, xuất sắc được thực hiện theo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng và theo hướng dẫn của thành phố.

V. TRÁCH NHIỆM THỰC HIỆN

1. Căn cứ Kế hoạch này và đặc điểm, tình hình, yêu cầu, nhiệm vụ; các cơ quan, đơn vị xây dựng kế hoạch triển khai Phong trào thi đua với nội dung, tiêu chí cụ thể, hình thức phù hợp, thiết thực, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, quyết tâm cao hơn nữa trong hành động của các cấp ủy Đảng, chính quyền và các tầng lớp Nhân dân, thực hiện thắng lợi cuộc cách mạng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Khuyến khích phát động, triển khai Phong trào thi đua hàng năm, gắn với các phong trào thi đua khác của cơ quan, đơn vị.

2. Phòng Văn hóa - Xã hội phường

a) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tiếp tục chỉ đạo đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục, biểu dương và nhân rộng những cách làm mới, sáng tạo, hiệu quả, các điển hình tiên tiến về thực hiện Phong trào thi đua.

b) Chủ trì tham mưu các nội dung chuyên môn liên quan đến khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong Phong trào thi đua.

c) Chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan hoàn thiện bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số của từng cơ quan, đơn vị để làm căn cứ đánh giá, bình xét khen thưởng.

d) Hướng dẫn, lựa chọn, đề xuất mô hình, sáng kiến đổi mới sáng tạo tiêu biểu để nhân rộng và biểu dương.

đ) Triển khai, đôn đốc, đánh giá việc tổ chức thực hiện Phong trào thi đua; phối hợp xây dựng hướng dẫn khen thưởng, báo cáo sơ kết, tổng kết Phong trào thi đua. Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường khen thưởng và đề nghị khen thưởng theo thẩm quyền.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội: Tổ chức các phong trào tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên tích cực nâng cao nhận thức về chuyển đổi số và các kỹ năng ứng dụng công nghệ số, lựa chọn đảm nhận những nội dung phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và khả năng của đoàn viên, hội viên trong việc thực hiện chuyển đổi số; Lồng ghép nội dung phong trào vào chương trình công tác của đơn vị; chủ động đề xuất sáng kiến, giải pháp phù hợp với từng nhóm đối tượng.

4. Các doanh nghiệp chủ động xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện, phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong hoạt động của doanh nghiệp, đảm bảo an toàn, an ninh mạng, nâng cao hiệu quả hoạt động và năng lực cạnh tranh.

5. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng phường phân công rõ trách nhiệm các thành viên trong quá trình chỉ đạo, hướng dẫn, giám sát việc triển khai thực hiện Phong trào thi đua ở các lĩnh vực cụ thể. Các Cụm, Khối thi đua bổ sung kết quả thực hiện Phong trào thi đua là tiêu chí chấm điểm hàng năm đối với đơn vị thành viên.

6. Định kỳ trước ngày 15 tháng 12 hàng năm, cơ quan, đơn vị, địa phương báo cáo tình hình tổ chức thực hiện Phong trào thi đua về Phòng Văn hóa - Xã hội phường để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân phường.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc hoặc cần điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch cho phù hợp với tình hình thực tiễn theo đề nghị của các cơ quan, đơn vị, Phòng Văn hóa - Xã hội phường (Cơ quan Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng) chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị có liên quan tổng hợp, kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân phường xem xét, quyết định.

Trên đây là Kế hoạch triển khai Phong trào thi đua “Cả nước thi đua đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số” trên địa bàn phường Thới An Đông, giai đoạn 2025-2030. UBND phường Thới An Đông yêu cầu các cơ quan, đơn vị tổ chức triển khai thực hiện./

Nơi nhận:

- UBND thành phố (để b/c);
- Sở KH&CN TPCT;
- Sở Nội vụ TPCT;
- TT. Đảng ủy phường;
- TT. HĐND phường;
- BXD Đảng và VP. Đảng ủy;
- BTT UBMTTQVN phường;
- CT, các Phó CT UBND phường;
- Các phòng, ban, ngành phường;
- Các doanh nghiệp trên địa bàn phường;
- Các khu vực thuộc phường;
- Trang thông tin điện tử phường;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Hoàng Phúc